

## BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN VỀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2021

**Kính thưa : Quý cổ đông Công ty cổ phần Vialacera Đông Triều**

Ban giám đốc Công ty xin báo cáo quý vị cổ đông về kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2021 trình Đại hội đồng cổ đông với các nội dung sau :

### **I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020**

#### **1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD:**

Năm 2020 tiếp tục là năm gặp rất nhiều khó khăn, tình hình thị trường vật liệu xây dựng - gạch ngói đất sét nung có sự cạnh tranh quyết liệt do nguồn cung lớn hơn nhu cầu của thị trường đặc biệt là ảnh hưởng của đại dịch Covid 19, vì vậy đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động SXKD của doanh nghiệp.

Đứng trước những khó khăn thách thức nói trên nên ngay từ đầu năm Công ty đã chủ động nắm bắt tình hình để đưa ra các giải pháp sản xuất an toàn trong điều kiện dịch bệnh, tập trung chỉ đạo triển khai điều hành quyết liệt các giải pháp trọng tâm đã đặt ra, cố gắng bám sát các chỉ tiêu kế hoạch để điều hành thực hiện. Cụ thể kết quả đạt được như sau:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	% TH 2020	
						TH 2019	KH 2020
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	15.614	30.016	21.419	137,2	71,4
2	Doanh thu	Tr.đ	310.821	389.732	333.565	107,3	85,6
3	Khấu hao cơ bản		20.158	22.302	24.292	120,5	108,9
4	Lao động và thu nhập						
-	Lao động bình quân	Người	776	725	747	96,3	103,0
-	Thu nhập bình quân	1000đ	8.709	8.811	8.850	101,6	100,4
5	Dư nợ phải thu và tồn kho TP						
-	Phải thu khách hàng TK 131	Tr.đ	5.344	5.190	5.374	100,6	103,5
-	Giá trị thành phẩm tồn kho	Tr.đ	53.263	11.349	60.504	113,6	533,1
6	Giá trị sản xuất KD	Tr.đ	340.584	349.909	342.606	100,6	97,9
7	Nộp Ngân sách	Tr.đ	14.728		23.963	162,7	

**2. Đánh giá kết quả các mặt hoạt động SXKD năm 2020:****2.1. Sản lượng sản xuất:**

Tình hình sản xuất tại các đơn vị tương đối ổn định, sản lượng và chủng loại sản phẩm sản xuất được điều độ linh động theo nhu cầu của thị trường. Kết quả thực hiện tại các đơn vị cơ bản đạt so với kế hoạch đặt ra, cụ thể:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2019	KH 2020	TH 2020	% so sánh	
						2019	KH
<b>1</b>	<b>Nhà máy Đông Triều 1</b>						
	Gạch xây 2 lỗ	1000v	11.043	0	0	0	0
	Gạch xây 6 lỗ	1000v	1.202	963	759	63,1	78,8
	Ngói 22	1000v	36.746	42.210	40.744	110,9	96,5
	Gạch ngói khác	1000v	1.293	2.647	2.389	184,8	90,3
<b>2</b>	<b>Nhà máy Đầm Hà</b>						
	Gạch xây 2 lỗ	1000v	27.498	25.889	26.805	97,5	103,5
	Gạch xây 6 lỗ	1000v	4.080	3.586	3.927	96,3	109,5

Trong năm 2020 sản lượng sản xuất của các đơn vị cơ bản đã bám theo sản lượng kế hoạch đã xây dựng. Tuy nhiên tại Nhà máy Đông Triều 1 sản lượng sản xuất đạt 96,5% kế hoạch, nguyên nhân do ảnh hưởng của dịch Covid19 và cách ly toàn xã hội bắt nên sản lượng tiêu thụ rất thấp, tồn kho tăng, lao động thiếu hụt buộc công ty phải dừng 01/03 dây chuyền lò nung tuynel 1,5 tháng.

**2.2. Chất lượng sản phẩm:**

Tại nhà máy Đông Triều 1 sau khi thực hiện xong việc chuyển đổi khâu gia công nguyên liệu từ công nghệ gia công ướt sang công nghệ gia công khô và thực hiện mục tiêu nâng cao chất lượng sản phẩm ngói lợp của nhà máy. Kết quả là chất lượng sản phẩm ngói 22 viên/m<sup>2</sup> tỷ lệ chất lượng A1/AB đạt 76,3% tăng 1,3% so với kế hoạch năm 2020 đã xây dựng, tỷ lệ thu hồi các sản phẩm đều đạt tỷ lệ kế hoạch.

**2.3. Sản lượng – doanh thu bán hàng :**

TT	Nội dung	Kế hoạch 2020		Thực hiện 2020		% TH/KH	
		S.lượng (1000v)	D.thu (Tr.đg)	S.lượng (1000v)	D.thu (Tr.đg)	S.lượng	D.thu
1	Gạch xây 2 lỗ	31.889	27.326	27.055	23.183	84,8	84,8
2	Gạch xây 6 lỗ	4.549	8.975	4.987	9.720	109,6	108,3
3	Ngói 22 v/m <sup>2</sup>	47.210	329.643	39.919	281.143	84,6	85,3
4	Ngói nóc 360	1.549	19.959	1.325	17.754	85,5	89,0
5	Gạch ngói khác	1.098	3.829	541	1.765	49,3	46,1
	<b>Cộng</b>		<b>389.732</b>		<b>333.565</b>		<b>85,6</b>

**2.4. Công tác đầu tư:**

Trong năm 2020 công ty đã triển khai và thực hiện các dự án/hạng mục đầu tư theo kế hoạch, đảm bảo theo đúng trình tự quy định đầu tư của Công ty. Các hạng mục đầu tư đều đảm bảo tiến độ đã góp phần không nhỏ tháo gỡ khó khăn cho Công ty tạo đà để thực hiện theo các mục tiêu đã xây dựng, theo đó các hạng mục đã được HĐQT phê duyệt hồ sơ để triển khai thực hiện bao gồm các dự án/hạng mục cụ thể như sau:

TT	Tên dự án/hạng mục đầu tư	Giá trị đầu tư (Tr.đ)	Tình trạng
1	Mua sắm 01 máy nén khí trục vít tại nhà máy Đông Triều 1	147	Hoàn thành
2	Mua sắm máy điều hòa cho nhà ăn ca tại nhà máy Đông Triều 1	190	"
3	Mua sắm thiết bị phục vụ hệ máy tạo hình tại nhà máy Đông Triều 1	585	"
4	Mua sắm 04 xe nâng phục vụ sản xuất tại nhà máy Đông Triều 1	1.036	"
5	Đầu tư bổ sung hệ thống băng tải bể ủ tại nhà máy Đông Triều 1	587	"
7	Đầu tư bổ sung nhà kho than cục 4 số 2 tại nhà máy Đông Triều 1	547	"
8	Đầu tư máy dập gói 6 PV	2.327	
	<b>Cộng</b>	<b>5.419</b>	

Sau khi đầu tư hoàn thành đưa vào sử dụng các hạng mục, công trình đầu tư đã phát huy được hiệu quả đầu tư, bổ sung ngay năng lực sản xuất cho nhà máy cũng như cải thiện điều kiện làm việc và môi trường cho người lao động.

**2.5. Công tác khác:**

- Công tác chăm lo đời sống vật chất, phong trào cho người lao động là đối tượng được công ty quan tâm hàng đầu và chăm lo toàn diện, cụ thể như: Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách cho người lao động về BHXH, BHYT theo quy định, đúng thời gian đối với cơ quan BHXH; Thực hiện chi trả lương đúng thời gian quy định, không nợ lương; Ngày lễ, tết Công ty đều bổ sung thêm tiền lương, thu nhập cho người lao động... Thời gian làm việc nghỉ ngơi được đảm bảo.

- Công tác An toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ được duy trì và thực hiện thường xuyên liên tục.

**Kết luận :** Năm 2020 là năm gặp rất nhiều khó khăn nhưng với sự chỉ đạo sát sao của HĐQT cùng với sự điều hành linh động, quyết liệt của Ban giám đốc và sự nỗ lực cố gắng của tập thể người lao động đã từng bước khắc phục những khó khăn để bám sát các mục tiêu kế hoạch đã xây dựng. Tuy nhiên do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19 và nhu cầu thị trường thấp nên chỉ tiêu doanh thu lợi nhuận chưa đạt được so với chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.



## II. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2021

### 1. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	%KH2021/TH2020
1	2	3	4	5	6=5/4
1	Doanh thu	Tr.đ	333.565	300.130	90,0
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	21.419	15.000	70,0
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	16.768	12.000	71,6
3	Khấu hao cơ bản	Tr.đ	24.292	20.194	83,1
4	Lao động và thu nhập				
-	Lao động bình quân	Người	747	660	88,3
-	Thu nhập bình quân	1000 đ	8.850	8.898	100,5
6	Giá trị SXKD (SLSX * giá bán bq)	Tr.đ	342.606	307.880	89,8

### 2. Một số nhiệm vụ trọng tâm thực hiện:

#### 2.1/ Công tác sản xuất:

- Thực hiện nghiên cứu các bài phối liệu để sử dụng thêm cả nguồn nguyên liệu của gạch xây. Khai thác triệt để công suất của dây chuyền máy móc, thiết bị đảm bảo độ đồng đều và màu sắc, chất lượng sản phẩm trên cơ sở đa dạng nguồn nguyên liệu tại khu vực Đông Triều thay thế dần cho nguồn nguyên liệu tại khu vực Hạ Long, Hoàn Bò nhằm giảm giá thành sản xuất.

- Tiếp tục nghiên cứu thay đổi cơ cấu sản phẩm, đa dạng hóa sản phẩm, sản xuất các loại ngói lợp tráng men, sản phẩm trang trí khác phục vụ tốt công tác bán hàng.

- Khuyến khích cán bộ nhân viên trong công ty trong công tác sáng kiến, cải tiến, hợp lý hóa trong các khâu sản xuất nhằm tăng năng suất lao động và tiết giảm chi phí.

- Nghiên cứu, thử nghiệm nghiền tận thu lớp đất pha cát, đá sét tại mỏ nguyên liệu của Công ty làm phụ gia gầy thay thế cát rửa phụ gia tại nhà máy Đông Triều 1 để giảm giá thành sản phẩm.

#### 2.2. Công tác quản lý điều hành, vận hành tài chính :

- Tiếp tục nghiên cứu và tìm giải pháp thực hiện để tiết giảm tiêu hao nhiên liệu. Rà soát chi phí sản xuất trong đó tập trung vào việc kiểm soát các chi phí lớn như tiêu hao nhiên liệu, điện năng, chi phí sửa chữa lớn và các công cụ dụng cụ có giá trị lớn phục vụ sản xuất thường xuyên và định kỳ.

- Kiểm soát các chi phí sản xuất kinh doanh theo kế hoạch, xây dựng các phương án ứng phó kịp thời khi có sự điều chỉnh biến động một số chi phí khó kiểm soát như than, dầu, điện.



VIGLACERA

- Tiếp tục triển khai các biện pháp tài chính trong vận hành dòng tiền, tồn kho và dư nợ. Cơ cấu lại các khoản vay để đảm bảo nguồn vốn cho SXKD và giảm chi phí tài chính.

- Tổ chức việc phân tích hiệu quả hoạt động SXKD hàng tháng để có phương án điều chỉnh kịp thời những bất cập trong vận hành, điều hành.

**2.3. Công tác đầu tư xây dựng:**

Trong năm 2021 Công ty cần triển khai đầu tư chiều sâu, bổ sung năng lực sản xuất cho nhà máy Đông Triều 1 (Nhà máy ngói Đông Triều) nhằm đảm bảo duy trì, ổn định và phát triển các mặt hoạt động sản xuất, các hạng mục đầu tư cụ thể như sau:

TT	Dự án/hạng mục đầu tư	ĐVT	Số lượng	KH năm 2021 (Tr.đồng)
<b>I</b>	<b>Nhà máy Đông Triều 1</b>			<b>4.050</b>
1	Đầu tư hệ đèn phơi số 2 (cho các máy ép ngói 11PV)	Hệ	1	1.800
2	Xây dựng tường rào bao quanh nhà máy	md	500	450
3	Sân Bê tông thành phẩm (Diện tích 2000m2) bê tông M250 dày 20cm	m2	2000	800
4	Hệ thống xử lý nước thải công suất 30m3/ngày	hệ	1	600
5	Xây dựng nhà vệ sinh sản xuất	m2	70	400
<b>Cộng</b>				<b>4.050</b>

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện SXKD năm 2020, phương hướng nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Ban giám đốc Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều.

Trân trọng cảm ơn!

CÔNG TY CP VIGLACERA ĐÔNG TRIỀU

Giám đốc Công ty



Trần Thành